TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 500/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 12, ngày 26 tháng 04 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 389/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc "*Xin ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phúc T, sinh năm 1972

Bị đơn: Chị Lưu Ngọc Vân A, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số A, đường T, khu phố C, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 55; 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Phúc T và chị Lưu Ngọc Vân A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phúc T và chị Lưu Ngọc Vân A thuận tình ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 30/01/2001 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2.2. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Phúc Gia L, sinh ngày 26/08/2001 và Nguyễn Phúc Gia B, sinh ngày 11/02/2005. Hai bên thỏa thuận anh Nguyễn Phúc T nuôi cháu Nguyễn Phúc Gia B, sinh ngày 11/02/2005 và chị Lưu Ngọc Vân Anh N cháu Nguyễn Phúc Gia L, sinh ngày 26/08/2001. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Phúc T, chị Lưu Ngọc Vân A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Nguyễn Phúc T, chị Lưu Ngọc Vân A thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng anh Nguyễn Phúc T tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh theo biên lai thu số 0008870 ngày 19/3/2019. Hoàn trả cho anh Nguyễn Phúc T số tiền còn lại theo biên lai đã nộp là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân Quận 12;
- THADS Quận 12;
- UBND UBND xã Văn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hs, VT.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THANH THẢO